



## Ký Ức Tháng Tư Xưa

Bình Phạm

Vẫn hoài nhớ năm xưa, ngày 28 tháng 3-1975, không biết ai đã điềm chỉ nhà tôi mà họ (một số người có súng) đến tra hỏi Ba về tiền bạc. Ba hoảng sợ chạy trốn, họ rượt theo đòi bắn. Tường đâu Ba chết sau hè. Tôi đã khóc và khóc thật nhiều. Họ bảo tôi đứng lại, tôi vẫn đi, đi kiểm xem Ba ở đâu. Mẹ chấp tay lạy, bảo đứng lại, không, họ bắn. Tôi quay lại và hỏi họ:

- Các người muốn gì? Tiền tôi không có.

Họ thấy nước mắt ràn rụa, ngập tràn trên mặt tôi, và đã quỳ quẫy bỏ đi.

Bên kia đường, Ba đang vẫy tay ra hiệu cho tôi, lòng vui mừng khôn tả, Ba vẫn bình an.

Một lúc sau thấy yên ắng, Ba chở tôi lên nhà cha xứ, kể lại sự tình cho Cha nghe. Cha bảo:

- Chú đem cả nhà lên đây ở với tôi, e ở nhà không yên với họ đâu.

Vì sao và vì sao??? Bao nhiêu dấu hỏi trong đầu tôi. Họ là ai mà giờ này đi cướp của giết người? Thấy Ba ra chiều suy nghĩ thật nhiều và nét lo âu hiện rõ trên mặt. Ba tôi trả lời với Cha:

- Thôi con về, xem sao đã, có gì con sẽ gặp lại Cha.

Về đến nhà, Ba thở dài và nói với tôi:

- Ba không biết tính sao đây. Nhà mình đông, xem ra bất tiện quá. Nếu Ba đi một mình, Ba sẽ không đi. Mười một người chứ đâu phải ít, khó nghĩ quá con ơi. May thay lúc đó, Cậu tôi vừa dựng xe trước nhà, chạy vội vô, nói với Ba:

- Anh Ba, em đã thuê được tàu rồi, mau ra bến ngay, kẻo không kịp.

Ôi! Tôi mừng quá và giục Ba đi ngay thôi, vì mấy hôm nay, hai cô bạn thân, chiều nào cũng đến nhà từ già, cho địa chỉ mới, bảo tôi cố gắng thuyết phục Ba vô Sài Gòn và hẹn gặp nhau trong đó, nên chi, nghe đi Sài Gòn, tôi mừng lắm.

Mấy ngày trước, Ba quyết định ở lại Đà Nẵng, không đi đâu cả vì các em tôi còn quá nhỏ, đường xá xa xôi, tàu bè say sóng, hơn nữa gia tài của Ba Mẹ, ở rải rác khắp nơi. Ngay trong lúc tình thế bất ổn, biến loạn như thế này, nghe Cậu tôi bảo thế, Ba ngập ngừng một lúc, trong khi tôi nài nỉ, thúc giục Ba nên đi. Cuối cùng Ba gạt đầu và nhanh chóng đi thu dọn những thứ cần thiết để tụy thân.

Thật vội vã, tôi và Ba mỗi người một xe, chở Mẹ và các em ra bến tàu An Hải Tây. Hai chuyến đầu sông sẽ, chuyến cuối cùng, một mình tôi về lại nhà, để chở đưa em và lấy số hồ sơ cần thiết để nộp thi ở Sài Gòn.

Quang cảnh bấy giờ trên đường thật hỗn loạn, kẻ xấu chặn lại, muốn cướp xe, tôi may mắn chạy thoát. Về đến nhà, chạy vô phòng lấy chồng sách, giỏ mây đầy hình ảnh lưu niệm, hồ sơ vừa rút ở trường, rồi nhanh chóng lên xe. Xe đã nổ máy, ngập ngừng chưa dám đi. Anh Anh con bác Sáu Hải, từ trong nhà chạy ra hỏi:

- Em đi đâu vậy?

Tôi trả lời:

- Giờ em phải ra bến tàu An Hải Tây, để vô Sài Gòn.

Anh nhìn tôi một lúc rồi bảo:

- Chúc em và gia đình đi bình an

rồi anh trở vô nhà.

Nhìn con đường sắp sửa đi ngang qua mà lòng buồn vô hạn. Bất thành linh nhìn thấy anh Hóa vừa thảng xe trước nhà Kim Diệp. Anh mặc quân phục, vai mang súng, tôi hốt hải kêu anh. Anh chạy đến hỏi:

- Em đi đâu bây giờ? Ngoài đường hỗn loạn lắm rồi, em có biết không?

Tôi trả lời:

- Dạ, em biết, em đang sợ nên chưa dám đi. Hồi nãy họ đòi lấy xe, may em chạy thoát được.

Anh Hóa liền nói:

- Anh đi kèm với em, phải nhanh lên, anh còn phải đến nhà Kim Diệp nữa.

Trên đường đi, thấy những cảnh xô bồ hỗn loạn, cướp giật như chỗ không người. Họ thấy anh Hóa có súng, nên không dám ách lại. Vừa đến chỗ tàu neo đậu, anh chào vội:

- Chúc em và gia đình đi bằng an.

Thế rồi anh lao xe đi về nhà Kim Diệp (người bạn từ Hải Lăng, Quảng Trị, chạy vào Đà Nẵng năm 1972, cùng học trường Sao Mai với tôi thời Đệ Nhị Cấp (10B7, 11A1, 12A1, niên khoá 1974-1975. Tôi và Phạm Thị Kim Diệp mất liên lạc từ đó, người bạn, tôi luôn nỗ lực tìm kiếm đến tận bây giờ).



Bến tàu Sông Hàn, Đà Nẵng khi dân chúng ủa nhau lên thuyền để ra khơi ngày 29 tháng 3 năm 1975 (Ảnh: [Wordpress.com](http://Wordpress.com)).



Cảnh Đà Nẵng vào ngày 28-03-1975 (Ảnh: [Wordpress.com](http://Wordpress.com) by Phước).

Suốt đêm đó, tàu không chịu nhỏ neo, hục hặc chuyện tiền bạc, họ đòi tăng cao dần trên mỗi đầu người. Cuối cùng, chú Xê rút súng, tay kia cầm quả lựu đạn giơ lên và nói với chủ tàu:

- Ông có cho nhỏ neo không? Nếu không, tôi sẽ bung lựu đạn và cùng nhau chết.

Nghe thế mẹ tôi la lên:

- Khoan đã cho mẹ con tôi lên bờ, rồi mấy anh muốn làm gì thì làm.

Thật ra, chú Xê chỉ hù dọa để chủ tàu sợ mà nhỏ neo thôi. Cuối cùng tàu nhỏ neo vào sáng ngày 29 tháng 3-1975. Nhìn hai bên bờ sông Hàn, người đông như kiến, nhất là bên cảng Tiên Sa, quận Ba. Nhìn cảnh này, tôi thấy xót cả ruột gan. Tôi nghĩ đại, đạn pháo kích trúng vô nơi đây, ắt hẳn đồng bào mình sẽ chết nhiều lắm.

Tàu chúng tôi cứ thế mà chạy hết tốc lực, Ba tôi lúc nào cũng ôm cái radio bên mình. Khoảng chừng 4-5 giờ sau, Ba nói với tôi:

- Thôi hết rồi con ơi, họ đã chiếm đài phát thanh và đang phát sóng.

Nước mắt tôi tuôn trào và Ba ôm tôi khóc, lòng đau thắt.

Vô đến Cam Ranh, nhóm chúng tôi thuê xe về Ba Ngòi, Vĩnh Cẩm lánh nạn. Lúc đầu, sống tạm nhà dân, che bạt nấu ăn bên ngoài, sau đó được người địa phương chỉ cho ngôi trường, và cùng nhau chuyển về đó. Nơi đây sẵn nhiều vô kể, tha hồ đào sắn, ăn sắn thay cơm. Tôi còn nhớ quy luật, đào một cây sắn, chúng tôi phải cắm lại một "hom sắn" ở chỗ cũ và mọi người rậm rập tuân theo. Ất hẳn, mọi người trong nhóm còn nhớ?

Cam Ranh, mấy ngày sau, bắt đầu hỗn loạn, và cái gì đến đã phải đến. Rồi một đêm, Cậu tôi nói nhỏ với Ba tôi điều gì đó, tôi thấy Ba lắc đầu. Tôi hỏi:

- Cậu nói cái gì vậy Ba?

Cậu tôi liền hớt lời, không cho Ba nói:

- Sáng mai, cậu và gia đình sẽ về lại Đà Nẵng, nói Ba con cùng về, mà Ba con không chịu.

Rồi Cậu bảo tôi:

- Con muốn viết thư cho bạn bè, viết đi, Cậu sẽ mang về cho.

Tôi viết bốn lá thư trong đêm cho các bạn: Hồng Lê, Kim Cương, Kim Diệp và Chính. Sáng ngày hôm sau, mọi người lục đục lên xe lam ra bến tàu. Bất ngờ, Ba nói với Mẹ và tôi:

- Mình cùng đi luôn.

Thế là mấy gia đình cùng lên xe ra cảng Cam Ranh. Trên đường đi, nghe nhiều tiếng súng nổ, đạn pháo kích rền vang khắp nơi, xe ngừng lại, mọi người đi kiếm chỗ nấp, mạnh ai nấy chạy núp sát hai bên lề đường, ở mái hiên nhà dân. Khi nghe im, lại lên xe đi tiếp. Cuối cùng cũng ra tới bến, xuống tàu và tiếp tục cuộc hành trình. Hôm ấy trời trong, biển lặng, tàu chúng tôi lướt sóng êm ả. Khoảng chiều chiều, Cậu tôi lấy thư tôi viết cho các bạn, xếp thành những chiếc tàu nhỏ, thả xuống biển rồi nói:

- Biển ơi, mang dùm những lá thư này, chuyển đến các bạn của cháu Bình ở Đà Nẵng với nhé.

Thấy thế, tôi hỏi Cậu:

- Tại sao Cậu nói vậy?

Cậu tươi cười bảo:

- Mình không về Đà Nẵng, mà tiếp tục đi Sài Gòn con à.

Lòng tôi vô cùng mừng vui, vì nghĩ vô đó, sẽ gặp lại Cương, Lê, hai nhỏ bạn thân, rồi được tiếp tục học và thi Tú Tài II trong đấy.

Từ Đà Nẵng vô Sài Gòn, chúng tôi đã đi hai chiếc tàu nhỏ, lần này chúng tôi đi chung trong một chiếc tàu lớn. Trời nắng ấm, biển yên lặng, tàu đang rẽ sóng nhịp nhàng, thỉnh linh cơn bão ập đến. May quá, thấy ngọn Hải Đăng Kê Gà trước mặt, tài công đổi mũi tàu về hướng đó. Trong lúc nắp bão tại đây, trên thuyền, chị Chín mang thai và đang chuyển dạ, chị đau quá, rên la, khóc lóc. Trên tàu không có ai biết về hộ sinh, cả tàu rất lo lắng cho chị. Đến khi cùi tay của đứa bé trồi ra, Mẹ tôi thực sự hoảng hốt, vì biết đây là ca sinh khó, đó là theo kinh nghiệm của bà sau 9 lần sinh nở. Đứng trước cảnh tượng này, chẳngặng đặng dừng, Mẹ tôi thốt lên:

- Lạy Chúa, xin Chúa giúp, không thôi mẹ con họ chết mất.

Mẹ yêu cầu nấu nồi nước sôi, rồi bà lòn tay đưa cùi tay em bé vào, và tìm cách xoay chiều để đưa đầu em bé ra, cuối cùng em bé ra đời với tiếng khóc oa, oa. Lúc ấy, cả tàu ai cũng mừng vui nhẹ nhõm. (Sau này, khi Mẹ tôi sang Canada, tình cờ liên lạc được với các cậu của em bé, mẹ và tôi sang dự đám cưới của em tại Ohio, lúc đó mới biết người cậu đặt tên cho em là Hải Đăng, để kỷ niệm ngọn Hải Đăng thưở nào trên đường di tản). Sau cơn bão, chúng tôi tiếp tục cuộc hành trình và tàu đã cập bến Long Thành, từ đó thuê xe về Gia Định.

Đến Sài Gòn, tôi thật mừng vui, ngay ngày hôm sau, Ba cùng tôi đi xuống Ngã Tư Bảy Hiền để tìm kiếm người quen. Đến đó, tôi gặp lại người bạn láng giềng thân thiết, cậu Ngọc, người đã giúp chở tôi đi nộp đơn thi tại Hội Đồng Thi Gia Định. Coi như việc thi cử tạm ổn, bấy giờ tôi bắt đầu cuộc hành trình đi tìm bạn. Cậu Ngọc chở tôi đến từng nhà bà con của hai bạn Cương, Lê để dò hỏi tin tức, nhưng hai bạn đều không có mặt ở Sài Gòn lúc này. Tôi thất vọng và lòng buồn vô cùng, vì luôn nghĩ trong đầu, hai bạn ấy chắc chắn đã vào đến Sài Gòn rồi, vì Ba của hai bạn có điều kiện đi dễ dàng, một người là Đại Tá, một người làm trong quân đội.

Tôi tiếp tục tìm kiếm thêm người bạn thân, người mà tôi hay liên lạc thư từ, đang làm việc tại bệnh viện Chợ Rẫy. Rất may, đến bệnh viện gặp cô Y Tá, hỏi tên bạn, ngay lúc bạn vừa đi tới, chưa kịp mừng vui, bạn bảo tôi đi nhanh lên lầu, vì có người An Cư 1 bị cửa máy bay kẹp, gãy một chân trong lúc di tản, chân anh ấy vừa được cưa xong. Vừa vô phòng, tôi thật bàng hoàng, không ai xa lạ, đó là anh Hai Thạnh, anh trai của Hồng Thu, người bạn thân của tôi, nước mắt lại lã lã tròn. Thăm anh thật nhanh, thấy cô bạn quá bận bịu, bệnh nhân đưa vào quá đông, tôi đành từ biệt và tất tả đi về nơi tạm trú (Người bạn này, tôi đã kết nối được trên Facebook sau 47 năm chúng tôi bật tin nhau, kể từ lần gặp đó).

Sài Gòn bấy giờ, tấp nập với dòng người từ các nơi chạy về. Mấy ngày sau, Sài Gòn cũng như Đà Nẵng, Cam Ranh, bắt đầu hỗn loạn, mọi người ai nấy lo di tản. Ba và các Bác, các Chú quyết định dọn về trại gia binh Thủ Đức. Thời gian này, lòng tôi buồn kinh khủng, lo lắng, hoang mang, bỡ ngỡ, sợ hãi đủ điều. Khi tiếng súng không còn, Ba cùng tôi về Gia Định, Ngã Tư Bảy Hiền thăm lại những người thân quen. Đi ngang qua xa lộ Đại Hàn, xác người chết, mắt mở trừng trừng, áo quần, giày dép vương vãi khắp nơi. Lòng tôi đau như cắt, nước mắt lại tuôn rơi. Đến nơi, gặp lại cậu Ngọc cho biết có chuyến xe vận tải sắp chở người về Đà Nẵng, còn dư một chỗ, tôi liền nói với Ba:

- Con sẽ về trước, xem nhà cửa thế nào, hàng hóa ra sao, sẽ nhắn tin cho Ba, rồi gia đình hẳn trở về. Ba tôi do dự một lúc, thấy tôi nài nỉ, Ba mới gật đầu.

Ngày hôm sau, tôi leo lên xe tải, ngồi lọt thỏm trong đó, về lại Đà Nẵng. Về đến nhà, nhà bị niêm phong, các cửa đều bị đóng chặt, đành qua ở tạm nhà bạn. Hằng ngày chỉ biết cầu mong cho gia đình sớm đoàn tụ. Gần tháng rươi rong ruổi rời xa Đà Nẵng, muôn trùng cay đắng, cuối cùng như muối đổ biển.

Ôi tháng tư, làm sao tôi quên được tháng tư đây?

(Trích bút ký "**Tất Cả, Chỉ Còn Nối Nhớ**" của Bình Phạm, Nhân Ảnh xuất bản năm 2025)

Bình Phạm  
(Montréal, 18-04-2023)